

Số: 1720/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 7 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Công văn 180/BTNMT-KHTC ngày 12/01/2018 về việc hướng dẫn triển khai Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh (nguồn vốn sự nghiệp);*

*Căn cứ Quyết định số 2898/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Đề cương và khái toán kinh phí đề án Xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 251/TTr- STNMT ngày 04 tháng 6 năm 2021.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

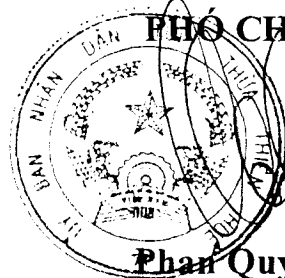
**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Ban Chỉ đạo ứng phó biến đổi khí hậu tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Cục Biến đổi khí hậu - Bộ TN và MT;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, GT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

  
Phan Quý Phương



## KẾ HOẠCH

### Hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Thừa Thiên Huế

giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

## I. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

### 1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) của cơ quan quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Tỉnh trong bối cảnh BĐKH; định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, chiến lược gắn với tăng trưởng xanh, thích ứng biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với định hướng phát triển mới. Tận dụng các cơ hội phát triển theo hướng các-bon thấp, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, phòng tránh, cảnh báo thiên tai, giảm thiểu những hiểm họa của BĐKH và qua đó, đóng góp tích cực vào việc thực hiện hiệu quả công tác ứng phó với BĐKH của Tỉnh.

### 2. Mục tiêu cụ thể

\* Về thích ứng BĐKH:

- Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai có độ tin cậy cao, đánh giá được các nguy cơ thiên tai để có giải pháp phòng ngừa kịp thời;

- Nâng cao nhận thức về ứng phó với BĐKH cho các ngành, các cấp, cộng đồng dân cư, nâng cao năng lực và trình độ về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai cho cán bộ quản lý các cấp;

- Chủ động phương án, điều kiện phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với từng ngành, từng lĩnh vực nhất là những vùng dễ bị tác động của thiên tai. Nâng cao khả năng thích ứng của hệ thống hạ tầng, công trình thủy lợi, kinh tế - xã hội, cộng đồng dân cư trước tác động của biến đổi khí hậu;

- Đảm bảo các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực và vùng được xây dựng, cập nhật, bổ sung có tính đến các yếu tố biến đổi khí hậu.

\* Về giảm phát thải khí nhà kính:

- Giảm 8% tổng lượng phát thải khí nhà kính so với kịch bản phát triển thông thường, góp phần thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

- Phát huy và đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng năng lượng mới và tái tạo;

- Đưa giảm nhẹ phát thải và hấp thụ khí nhà kính thành các chỉ tiêu trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## II. KỊCH BẢN BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, NƯỚC BIỂN DÂNG, HẠN HÁN TẠI THỪA THIÊN HUẾ

### 1. Kịch bản biến đổi khí hậu tại Thừa Thiên Huế

- *Nhiệt độ trung bình*: Theo tất cả các kịch bản RCP, trong cả 3 thời kỳ đầu, giữa và cuối thế kỷ 21 nhiệt độ trung bình năm và các mùa ở Thừa Thiên Huế đều có xu thế tăng so với thời kỳ cơ sở trên phạm vi toàn tỉnh, càng về cuối thế kỷ 21 mức tăng nhiệt độ tăng càng lớn. Trong đó, kịch bản RCP8.5 thường cho mức tăng lớn nhất và chênh lệch khá rõ với các kịch bản khác. Theo kịch bản RCP4.5, vào đầu thế kỷ 21 nhiệt độ năm và các mùa tăng phổ biến  $0,7 \div 0,8^{\circ}\text{C}$ , đến giữa thế kỷ tăng  $1,4 \div 1,8^{\circ}\text{C}$ , cuối thế kỷ tăng phổ biến  $1,9 \div 2,5^{\circ}\text{C}$ . Theo kịch bản RCP8.5, nhiệt độ năm có thể tăng đến  $3,5^{\circ}\text{C}$ . Nhìn chung mức tăng nhiệt độ khá đồng nhất theo từng kịch bản, từng thời kỳ, mức tăng nhiệt độ ở các trạm không có sự chênh lệch nhiều.

- *Lượng mưa năm* có xu thế tăng so với thời kỳ cơ sở trên phạm vi toàn tỉnh. Lượng mưa mùa có xu thế tăng/giảm đan xen vào mùa xuân, mùa hè, mùa thu tuy nhiên xu thế tăng vẫn chiếm ưu thế. Mức giảm lượng mưa mùa không đáng kể, phổ biến dưới 5%. Mức tăng lượng mưa năm vào đầu thế kỷ theo các kịch bản RCP4.5 và RCP8.5 phổ biến  $15 \div 20\%$ , vào giữa thế kỷ phổ biến  $15 \div 30\%$ , đến cuối thế kỷ phổ biến  $20 \div 30\%$ . Trong các mùa, lượng mưa mùa tăng rõ rệt nhất vào mùa thu, mức tăng có thể xấp xỉ 50% vào cuối thế kỷ theo kịch bản RCP4.5.

- *Nhiệt độ cực trị năm* (Nhiệt độ tối cao và nhiệt độ tối thấp) thể hiện xu thế tăng so với thời kỳ cơ sở. Theo kịch bản RCP4.5, vào cuối thế kỷ, nhiệt độ tối cao tăng  $2,1^{\circ}\text{C}$ , nhiệt độ tối thấp tăng  $1,9^{\circ}\text{C}$ . Theo kịch bản RCP8.5, nhiệt độ tối cao và tối thấp đều có thể tăng  $3,6^{\circ}\text{C}$  vào cuối thế kỷ.

- *Lượng mưa cực trị năm* (Rx1day và Rx5day) thể hiện xu thế tăng so với thời kỳ cơ sở. Theo kịch bản RCP4.5, Rx1day và Rx5day đều có thể tăng phổ biến  $40 \div 90\%$  trong thế kỷ 21. Theo kịch bản RCP8.5 vào cuối thế kỷ, mức tăng lượng mưa cực trị năm Rx1day và Rx5day có thể tăng  $40 \div 80\%$ , thấp hơn kịch bản RCP4.5 ở tâm mưa Nam Đông và A Lưới.

### 2. Kịch bản nước biển dâng tại Thừa Thiên Huế

Theo kịch bản RCP 4.5, mực nước biển có thể dâng cao nhất khoảng 32,1 cm vào năm 2050, trong trường hợp này, khoảng 2,78 % diện tích của tỉnh Thừa Thiên Huế có nguy cơ bị ngập. Trong đó, huyện Phú Vang có nguy cơ ngập cao nhất với diện tích có nguy cơ bị ngập khoảng 5.413 ha (chiếm khoảng 19,46% diện tích của huyện), tiếp đó là huyện Quảng Điền và với diện tích bị ngập tương ứng khoảng 1.764 ha, chiếm 10,77% diện tích đất tự nhiên. Thành phố Huế có nguy cơ bị ngập khoảng 1,74% diện tích đất tự nhiên, tương ứng khoảng 124 ha.

Theo kịch bản RCP 8.5, mực nước biển có thể dâng cao nhất khoảng 35 cm vào năm 2050, trong trường hợp này, khoảng 2,85 % diện tích của tỉnh Thừa Thiên Huế có nguy cơ bị ngập. Cũng như trong kịch bản RCP4.5, huyện Phú Vang có nguy cơ ngập cao nhất với diện tích có nguy cơ bị ngập khoảng 5.536 ha (chiếm khoảng 19,9 % diện tích của huyện), tiếp đó là huyện Quảng Điền với diện tích bị ngập tương ứng khoảng 1.808 ha, chiếm 11,04% diện tích đất tự nhiên. Thành phố Huế có nguy cơ bị ngập khoảng 1,79% diện tích đất tự nhiên, tương ứng khoảng 128 ha.

### **3. Kịch bản hạn hán tại Thừa Thiên Huế**

Giá trị chỉ số hạn Keetch-Byram (KBDI) trung bình năm tỉnh Thừa Thiên Huế thể hiện xu thế tăng ở tất cả các trạm. Theo KB RCP 4.5, vào đầu thế kỷ, KBDI tăng phổ biến từ 20 ÷ 40 đơn vị, vào giữa thế kỷ tăng phổ biến 35 ÷ 50 đơn vị, đến cuối thế kỷ tăng phổ biến 50 ÷ 70 đơn vị. Theo KB RCP8.5, vào đầu thế kỷ, KBDI tăng phổ biến từ 25 ÷ 35 đơn vị, vào giữa thế kỷ tăng phổ biến 45 ÷ 60 đơn vị, đến cuối thế kỷ tăng phổ biến 70 ÷ 90 đơn vị. Ở cả 3 thời kỳ, mức tăng của KBDI tại trạm miền núi A Lưới luôn lớn nhất.

## **III. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

### **1. Các giải pháp cho ngành Công nghiệp, Năng lượng, Giao thông vận tải và Xây dựng**

- Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong khu công nghiệp và thành phố.
- Sử dụng hợp lý và khai thác tối đa các nguồn tài nguyên năng lượng của tỉnh, đặc biệt là khai thác thủy điện, năng lượng mặt trời.
- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các điểm xung yếu trên tuyến đê sông đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn chống lũ.
- Xây dựng hoàn chỉnh, sửa chữa, cải tạo hệ thống thoát nước đảm bảo yêu cầu thoát nước cho các công trình xây dựng, công trình giao thông; nghiên cứu, triển khai các giải pháp thích ứng với BĐKH (như: công nghệ xử lý sụt trượt, bền vững địa chất công trình...) bảo đảm khả năng chống đỡ của các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh với các hiện tượng thời tiết cực đoan.
- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, thi công công trình và kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông vận tải trước tác động của BĐKH.
- Chú trọng, tập trung lồng ghép tác động và giải pháp BĐKH vào quy hoạch phát triển tổng thể của tỉnh (theo Luật Quy hoạch mới có hiệu lực từ ngày 1/1/2019 và Nghị định 37/NĐ-CP ngày 7/5/2019), quy hoạch phát triển ngành giao thông vận tải, các chương trình, dự án phát triển công nghiệp, xây dựng, năng lượng và giao thông vận tải của địa phương trong thời gian tới.

- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin, dữ liệu ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; bản đồ GIS tích hợp cảnh báo tác động thiên tai, BĐKH với hệ thống giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển các phương tiện giao thông công cộng, thu hồi các loại phương tiện giao thông cũ, nát có lượng khí thải không đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tổ chức truyền truyền, phổ biến về những ảnh hưởng của BĐKH tới ngành công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, công nghiệp, năng lượng cho cán bộ viên chức và nhân dân trong tỉnh.

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và triển khai các dự án theo cơ chế phát triển sạch, các hành động giảm nhẹ BĐKH trên địa bàn tỉnh.

## **2. Các giải pháp cho ngành Nông – Lâm, Ngư nghiệp**

### a) Ngành Nông, Ngư nghiệp

- Áp dụng mô hình canh tác lúa giảm phát thải khí nhà kính trong đó chú ý đến bón phân hóa học đúng kỹ thuật để giảm bay hơi, đốt rơm rạ bằng kỹ thuật đốt than Biochar, bón phân chuồng để giảm bón phân hóa học...

- Tăng cường dự trữ, chế biến, sử dụng thích hợp thức ăn, khẩu phần thức ăn chăn nuôi. Ứng dụng công nghệ biogas, công nghệ ủ yếm khí chất thải chăn nuôi.

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của BĐKH tới khả năng cung cấp nước cho trồng trọt.

- Nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về BĐKH và thích nghi với BĐKH cho cán bộ địa phương và bà con nông dân.

- Bảo tồn và giữ gìn các giống loài đặc hữu ở địa phương.

- Nghiên cứu và ứng dụng các biện pháp tác nghiệp đồng ruộng ngắn hạn, dài hạn.

- Áp dụng công nghệ canh tác phù hợp với hoàn cảnh BĐKH. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý và quy hoạch liên quan đến BĐKH.

- Đào tạo nguồn nhân lực, phát triển khoa học công nghệ về giống, kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi nhằm thích ứng, giảm nhẹ tác động của BĐKH.

- Triển khai bảo hiểm nông nghiệp để giảm rủi ro cho sản xuất trồng trọt và chăn nuôi.

### b) Ngành Lâm nghiệp

- Xây dựng và phát triển chương trình quản lý và phòng chống khai thác phá rừng trái phép.

- Quản lý khai thác lâm nghiệp hợp lý có tính đến tính toàn vẹn của hệ sinh thái rừng.

- Xây dựng và triển khai đề xuất chi tiết giảm phát thải từ mất đất lâm nghiệp và suy thoái rừng tham gia Quỹ cacbon Ngân hàng thế giới (REDD-FCPF).

- Lựa chọn và phát triển các giống cây lâm nghiệp phù hợp với hoàn cảnh BĐKH và điều kiện tự nhiên khắc nghiệt.

- Phát triển sinh kế, cải thiện đời sống, ổn định nơi sinh sống cho người dân khu vực lâm nghiệp nhạy cảm với tác động của BĐKH.

- Đánh giá một cách có hệ thống và khoa học khả năng bị tổn thương và khả năng thích ứng, các tác động của BĐKH tới phát triển kinh tế ngành lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thiện hệ thống chính sách và quy trình ra quyết định và xây dựng chương trình tăng cường năng lực, bao gồm sự cải tiến quá trình quy hoạch, lập kế hoạch và thực hiện cải cách thể chế cho phù hợp với bối cảnh thiên tai và BĐKH của ngành lâm nghiệp.

- Duy trì và phát huy giá trị, nâng cao tác dụng của thảm rừng trên địa bàn toàn tỉnh và chiến lược quan trọng đảm bảo tiến trình phát triển bền vững cho từng khu vực, cho toàn tỉnh và các vùng lân cận. Thúc đẩy những diễn biến rừng theo xu hướng tích cực trong bối cảnh BĐKH. Tăng cường năng lực quản lý bền vững các khu bảo tồn thiên nhiên, các khu di tích lịch sử.

- Quy hoạch rừng trồng trên cơ sở quy hoạch nguồn nguyên liệu cho công nghiệp trên địa bàn tỉnh và nhu cầu của thị trường, song phải đảm bảo đất đai luôn được che phủ để tránh xói mòn.

### **3. Các giải pháp cho ngành Du lịch và Dịch vụ**

- Khuyến khích phát triển các loại phương tiện du lịch, các khu bảo tồn sử dụng nguyên liệu tự nhiên, thân thiện với môi trường.

- Nâng cao việc tuyên truyền cho cộng đồng để nhận thức rõ những tác động của BĐKH đến văn hóa, thể thao du lịch và các vấn đề xã hội và các biện pháp ứng phó.

- Xây dựng và ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về quản lý các khu du lịch; quy hoạch, thiết kế các khu du lịch; bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch phù hợp bối cảnh BĐKH trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Nâng cấp hệ thống dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai tránh các hiện tượng ngập lụt, lũ quét có thể xảy ra, đảm bảo an toàn du lịch tại các khu du lịch. Thông báo cụ thể cho các bên liên quan cảnh báo mực nước, kế hoạch điều tiết xả lũ hồ thủy điện trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Các giải pháp cho ngành Y tế và Giáo dục**

- Xây dựng và thực hiện chương trình và kế hoạch hành động kiểm soát y tế trong các khu vực có nguy cơ dịch bệnh, ứng phó và ngăn chặn kịp thời dịch bệnh lây lan. Lập kế hoạch và diễn tập các hoạt động cấp cứu tai nạn, chấn thương, các mô hình cung cấp dịch vụ y tế ứng phó với các loại hình thảm họa, thiên tai thường gây thiệt hại nặng nề trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Thiết lập hệ thống theo dõi và kiểm kê thường xuyên diễn biến của dịch bệnh của tỉnh. Tạo cơ sở dữ liệu nhằm đánh giá và phát hiện kịp thời những biến động của sức khỏe cộng đồng.

- Tăng cường các hoạt động tham quan, trao đổi kinh nghiệm, tập huấn, hội thảo để cập nhật những thông tin khoa học về bệnh dịch do tác động của BĐKH, những kinh nghiệm, mô hình phòng chống dịch bệnh nhiệt đới, bệnh lạ ở trong và ngoài nước.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển ngành y tế trên cơ sở kịch bản BĐKH của tỉnh. Phát triển nguồn nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu về số lượng, cơ cấu và chất lượng, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ phát triển và xử lý dịch bệnh nhiệt đới, bệnh lạ phát sinh do tác động của BĐKH, ô nhiễm không khí.

- Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống bệnh viện, trạm y tế, đầu tư trang thiết bị y tế tiên tiến, hiện đại đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt là các khu vực thường xuyên chịu tác động của thiên tai hàng năm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về BĐKH và vệ sinh, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tăng cường, cải thiện các dịch vụ xã hội chăm lo về sức khỏe, giáo dục cho người dân về BĐKH và sức khỏe cộng đồng.

#### **IV. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN**

Danh mục các nhiệm vụ, dự án ưu tiên ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 được chú trọng tập trung vào 3 nhóm giải pháp:

1. Nhóm giải pháp nâng cao nhận thức, đào tạo nguồn nhân lực và tăng cường năng lực ứng phó với BĐKH

2. Nhóm giải pháp xây dựng công trình nhằm giảm thiểu rủi ro thiên tai và BĐKH

3. Nhóm giải pháp phát triển kinh tế gắn với tăng trưởng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với BĐKH

*(Danh mục cụ thể được chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo ứng phó biến đổi khí hậu tỉnh

- Định hướng thống nhất các biện pháp ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn và chỉ đạo thống nhất các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp ứng phó BĐKH.

- Tổ chức và chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất ý kiến cho Ủy ban nhân dân Tỉnh về chủ trương chính sách, đề án và những vấn đề quan trọng trong lĩnh vực ứng phó BĐKH.

- Tổ chức hướng dẫn và chỉ đạo thực hiện các giải pháp ứng phó với BĐKH, các chương trình, dự án, nhiệm vụ về BĐKH trên địa bàn Tỉnh.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và cộng đồng về BĐKH

- Đào tạo và huy động nguồn nhân lực, cơ sở vật chất thực hiện công tác ứng phó BĐKH

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH tỉnh Thừa Thiên Huế và các nhiệm vụ liên quan đến BĐKH

- Tổng hợp báo cáo định kỳ (quý, năm) hoặc đột xuất về lĩnh vực BĐKH

### 2. Trách nhiệm của Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; các tổ chức, đoàn thể

Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; các tổ chức, đoàn thể chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch ứng phó với BĐKH cho ngành, đơn vị mình; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 20/12 hàng năm.

#### a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu Ban chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước được phân công; thực hiện chức năng cơ quan thường trực tham mưu cho Ban chỉ đạo ứng phó BĐKH trong quá trình triển khai và thực hiện nhiệm vụ;

- Phối hợp với sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố Huế tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh;



- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ tài nguyên môi trường góp phần giảm nhẹ rủi ro thiên tai và phát triển bền vững.

#### b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Ngoài những nhiệm vụ về triển khai công tác ứng phó BĐKH theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm sau đây:

- Tham gia đề xuất các chủ trương, giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH vào các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Tham gia hướng dẫn các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố Huế lồng ghép yếu tố BĐKH vào các quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành;

- Chủ trì phối hợp các ngành có liên quan, tổng hợp kế hoạch vốn đối ứng của tỉnh, kế hoạch thu hút tài trợ kinh phí cho việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án ưu tiên ứng phó BĐKH đề ra trong kế hoạch này;

- Chủ trì tham mưu bố trí nguồn kinh phí đối ứng cho các dự án từ Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê chuẩn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ vốn đầu tư công thực hiện các dự án vì mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu trong kế hoạch trung hạn của tỉnh và hàng năm.

- Phối hợp với Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của tỉnh.

#### c) Sở Tài chính

Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm, Sở Tài chính tham mưu, báo cáo UBND tỉnh và Ban chỉ đạo sắp xếp, bố trí kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường, khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan tổng hợp kế hoạch vốn đối ứng của tỉnh;

- Phối hợp với Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch hành động về biến đổi khí hậu của tỉnh.

#### d) Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, dự án ưu tiên liên quan đến lĩnh vực Sở quản lý;

- Nghiên cứu và triển khai các mô hình của ngành thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng, chống thiên tai; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

đ) Các Sở, ngành và đoàn thể

- Chịu trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch ứng phó với BĐKH cho ngành, lĩnh vực mình;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao về ứng phó với BĐKH;

- Chủ động tham gia các hoạt động phối hợp chung theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về ứng phó với BĐKH.

e) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Hoàn thiện cơ chế, tổ chức ứng phó với BĐKH cấp huyện;

- Trên cơ sở Kế hoạch hành động này, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu của địa phương, trong đó có phân kỳ giai đoạn thực hiện cho phù hợp.

- Tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các hoạt động ứng phó với BĐKH được Ban chỉ đạo triển khai.

- Tiến hành rà soát lại các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết trên địa bàn để lồng ghép các nội dung về biến đổi khí hậu vào quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng, quy hoạch các bãi rác; lập kế hoạch cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước, xử lý nước thải khu dân cư,... nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và đảm bảo phát triển bền vững.

- Công bố rộng rãi các dự án thu hút sự chú ý cộng đồng người dân, các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh, các tổ chức và cá nhân nước ngoài để huy động tất cả mọi nguồn lực tham gia thực hiện Kế hoạch.

## **VI. GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

- Giám sát, đánh giá huy động và phân bổ các nguồn lực cho các mục (đầu vào): Kết quả và hiệu quả sử dụng các nguồn lực.

- Giám sát, đánh giá thực hiện các chỉ tiêu (đầu ra): Kết quả và mức độ thực hiện.

- Giám sát, đánh giá việc xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách: Sự tuân thủ và tác động của các chính sách, cơ chế đối với việc thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Giám sát, đánh giá sự tham gia của cộng đồng đối với việc thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu: Mức độ tham gia và tác động đối với việc thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Giám sát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu của các Sở, ban, ngành, lĩnh vực, trên toàn tỉnh: kết quả và mức độ thực hiện.

- Phát hiện những mặt mạnh, mặt yếu, những thiếu hụt và những thách thức cũng như các cơ hội trong thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu của Kế hoạch. Trên cơ sở sự phát hiện này, chỉ ra những nguyên nhân và kiến nghị cách thức, phương hướng khắc phục hoặc phát huy.

- Cơ chế giám sát, đánh giá: Tình hình thực hiện Kế hoạch phải phù hợp với mục tiêu, phạm vi của Kế hoạch, đảm bảo giám sát và đánh giá được tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch. Hiện nay, Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm được xây dựng theo cách có thể giám sát, đánh giá được. Do đó, cơ chế giám sát, đánh giá dựa theo kết quả tình hình thực hiện Kế hoạch cần được nghiên cứu xây dựng và hướng dẫn thực hiện. Tương ứng là Khung Giám sát, đánh giá theo kết quả tình hình thực hiện Kế hoạch và bộ các chỉ số/chỉ tiêu giám sát, đánh giá cho từng mục tiêu, hoạt động và tác động của Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện giám sát, đánh giá: Được tiến hành hàng năm tại tất cả các cấp tham gia và được Ban Chỉ đạo tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Ngoài ra cần thực hiện giám sát, đánh giá giữa kỳ (5 năm) và cuối kỳ (10 năm) đối với việc triển khai Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Các chỉ số/chỉ tiêu giám sát, đánh giá: Sẽ được nghiên cứu và cụ thể hóa cho từng nhóm hoạt động của Kế hoạch.

### ***Trách nhiệm thực hiện giám sát, đánh giá***

\* Cấp huyện, thị xã và thành phố Huế:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp, quản lý và lưu giữ thông tin, chuẩn bị báo cáo theo định kỳ;

- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế gửi báo cáo tổng hợp thông tin định kỳ theo khu vực hoặc xã/phường cho cơ quan thường trực giúp việc cho Ban chỉ đạo là Sở Tài nguyên và Môi trường.

\* Cấp tỉnh:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động về Sở Tài nguyên và Môi trường hàng năm./.



Phụ lục:

**DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ƯU TIÊN ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
GIẢI ĐOẠN 2021-2030, TẦM NHÌN 2050**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
<b>I. Nhóm giải pháp nâng cao nhận thức, đào tạo nguồn nhân lực và tăng cường năng lực ứng phó với BĐKH</b>							
1	Triển khai kế hoạch thực hiện dự án tăng cường nhận thức người dân và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, thích ứng biến đổi khí hậu	Góp phần nâng cao nhận thức người dân về phòng tránh giảm nhẹ thiên tai	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ số liệu, tài liệu của nhiệm vụ</li><li>- Các khóa tập huấn, đào tạo cho người dân, cán bộ về phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu</li><li>- Các báo cáo chuyên đề</li><li>- Báo cáo tổng kết nhiệm vụ</li></ul>	2021-2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	5	B
2	Truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho bộ máy quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Nâng cao nhận thức và năng lực tổ chức, xây dựng thể chế, chính sách về thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, bao gồm cả chính sách phát triển nguồn nhân lực của tỉnh trong lĩnh vực biến đổi khí hậu;</li><li>2. Tăng cường năng lực cho cán bộ các Sở, ban, ngành và địa phương nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch hành động ứng phó BĐKH và các nội dung theo Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH.</li></ol>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các phóng sự, phim tài liệu về biến đổi khí hậu;</li><li>- Các bài viết trên các phương tiện truyền thông: tạp chí, báo, đài;</li><li>- Các báo cáo chuyên đề các nội dung phục vụ tuyên truyền, đào tạo, tập huấn;</li><li>- Các báo cáo chuyên đề đề xuất xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực truyền thông về biến đổi khí hậu;</li><li>- Sổ Tay tuyên truyền về biến đổi khí hậu;</li><li>- Tổ chức các lớp tuyên truyền về biến đổi khí hậu gắn với công tác bảo vệ môi trường giảm nhẹ rủi ro</li></ul>	2021-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	3	B

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
		3. Phổ biến, nâng cao nhận thức về các tác động của biến đổi khí hậu, từ đó thay đổi thái độ, hành vi và trách nhiệm trong ứng phó BĐKH và nước biển dâng cho cộng đồng trên địa bàn tỉnh, chú trọng đến dân cư vùng gò đồi miền núi và ven biển.	thiên tai - Bộ phiếu Điều tra khảo sát đánh giá nhận thức, thái độ hành vi và nhu cầu thông tin về biến đổi khí hậu;				
3	Nâng cao nhận thức, hiểu biết cho học sinh, sinh viên về biến đổi khí hậu thông qua giáo dục ngoại khóa và xây dựng giải pháp lồng ghép, tích hợp biến đổi khí hậu trong giáo dục các cấp học tại Thừa Thiên Huế	(1) Nâng cao nhận thức, hiểu biết cho học sinh, sinh viên về biến đổi khí hậu, góp phần hoàn thành chỉ tiêu đến năm 2022, 80% học sinh, sinh viên trên địa Tỉnh có nhận thức, hiểu biết về BĐKH. (2) Xây dựng giải pháp lồng ghép, tích hợp BĐKH vào trong giáo dục, tạo tiền đề để nhân rộng các hoạt động thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu	(1) Báo cáo điều tra nhận thức của học sinh về BĐKH (2) Bộ tài liệu về biến đổi khí hậu dành riêng cho đối tượng học sinh, sinh viên. (3) Báo cáo, tài liệu, hình ảnh về các hoạt động ngoại khóa về đề tài biến đổi khí hậu được tổ chức cho các em học sinh, sinh viên (4) Bộ tài liệu về giải pháp lồng ghép, tích hợp biến đổi khí hậu trong giáo dục (5) Báo cáo tổng kết dự án	2021-2026	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo	3	B
4	Đào tạo kỹ năng mềm cho lao động nữ tham gia các ngành kinh tế mới theo hướng thích ứng biến đổi khí hậu	Tăng cường và ổn định sinh kế cho người dân đặc biệt là lao động nữ trong điều kiện biến đổi khí hậu	- Báo cáo điều tra tình hình lao động nữ trên địa bàn tỉnh - Tài liệu đào tạo kỹ năng mềm cho lao động nữ - Báo cáo về các khóa đào tạo, tập huấn kỹ năng mềm cho lao động nữ	2026-2027	Sở Lao động Thương binh và xã hội	2	B
5	Tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu	Nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho các	- Báo cáo điều tra khảo sát về năng lực ứng phó với biến đổi khí	2021-2025	Sở Văn hóa - Thể thao và sở	2	B

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
	biến đổi khí hậu trong lĩnh vực du lịch, đặc biệt chú trọng đối với các khu, điểm du lịch	cán bộ trong ngành du lịch	hậu tại Thừa Thiên Huế - Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho lĩnh vực du lịch - Báo cáo các khóa tập huấn		Du lịch		
6	Công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức về thích ứng với biến đổi khí hậu cho lực lượng công an tỉnh	Nâng cao nhận thức về thích ứng với BĐKH gắn với công tác bảo vệ môi trường giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong lực lượng công an, lực lượng bảo vệ dân phòng, dân phòng các huyện, thị xã, thành phố Huế)	- Báo cáo truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức về thích ứng với biến đổi khí hậu cho lực lượng công an tỉnh và các báo cáo liên quan. - Tài liệu, báo cáo, hình ảnh về các lớp tuyên truyền về biến đổi khí hậu gắn với công tác bảo vệ môi trường giảm nhẹ rủi ro thiên tai cho lực lượng công an	2021-2023	Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường	3	C
<b>II. Nhóm giải pháp xây dựng công trình nhằm giảm thiểu rủi ro thiên tai và BĐKH</b>							
7	Kè chống sạt lở khẩn cấp bờ biển đoạn Phú Hải - Phú Diên, huyện Phú Vang	Chống sạt lở bờ biển, bảo vệ hàng trăm hộ dân thuộc huyện Phú Vang, bảo vệ công trình di tích văn hóa Tháp Chàm; tạo thành một hệ thống kè hoàn chỉnh để ứng phó với nước biển dâng và thiên tai bão lũ.	Hệ thống kè chống sạt lở bờ biển đoạn Phú Hải-Phú Diên	2020-2021	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế	190	A
8	Xây dựng hệ thống cảnh báo lũ; hệ thống quan trắc thủy văn ở các đập thủy lợi	Phục vụ vận hành đập an toàn đập và tránh ngập lụt nghiêm trọng ở hạ lưu	Lắp đặt hệ thống đo mưa, mực nước tự động; hệ thống cảnh báo sớm các công trình hồ chứa nước lớn như loa, còi hồ chứa nước loại vừa và nhỏ	2021-2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	30	B
9	Nâng cấp, cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng, các công	Giữ ổn định và hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng các công trình di tích văn hóa, lịch sử,	- Báo cáo điều tra khảo sát tình hình thực tế về hệ thống cơ sở hạ tầng, các công trình, di tích văn	2026-2030	Sở Văn hóa - Thể thao và sở Du lịch	4	B

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
	trình, di tích văn hóa, lịch sử, thể thao nhằm nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu và xây dựng các sản phẩm du lịch phù hợp thích ứng với biến đổi khí hậu	thể thao tại Huế trong điều kiện biến đổi khí hậu	hóa, lịch sử, thể thao tại Thừa Thiên Huế - Kế hoạch thực hiện nâng cấp, cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng, các công trình, di tích văn hóa, lịch sử, thể thao nhằm nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu				
10	Nâng cấp hệ thống đê sông Thiệu Hóa	Đảm bảo ngăn lũ tiêu mẫn, lũ sớm, bảo vệ trực tiếp cho 920ha đất SXNN của các xã Phú Gia (750ha), xã Vinh Hà (70ha) và thị trấn Phú Đa (100ha); Tạo sự liên kết giao thông phục vụ sản xuất nông nghiệp.	Hệ thống đê sông Thiệu Hóa được nâng cấp; Các báo cáo liên quan	2021-2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	130	B
11	Nghiên cứu, đánh giá, phòng ngừa trượt lở đất tại Thừa Thiên Huế	Đánh giá, khoanh vùng những nơi có nguy cơ cao xảy ra trượt lở đất tại Thừa Thiên Huế	Hệ thống bản đồ khoanh vùng khu vực có nguy cơ cao xảy ra trượt lở đất và báo cáo đánh giá hiện trạng trượt lở đất, dự báo nguy cơ trượt lở đất tại Thừa Thiên Huế	2021-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	3	B
12	Dự án xây dựng khu tái định cư di dân vùng thấp trũng, ven sông, các khu vực bị xói lở	Di dời, sắp xếp ổn định chỗ ở cho nhân dân vùng sạt lở đất, thấp trũng ven sông	Khu tái định cư di dân vùng thấp trũng, ven sông, các khu vực bị xói lở	2021-2030	UBND thành phố Huế	40	C
13	Trồng rừng phòng hộ ven biển, rừng ngập nước	- Chống sạt lở, xâm thực bờ biển, đâm phá. - Bảo vệ môi trường, phục hồi sinh thái; hạn chế tác động do	Diện tích rừng phòng hộ ven biển; Báo cáo hiện trạng rừng phòng hộ, rừng ngập mặn và các báo cáo liên quan	2021-2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn /các địa phương liên	50	C

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
		BĐKH. - Giảm nhẹ tác hại bão lụt; chống cát bay, cát chạy lấp đất sản xuất nông nghiệp - Giữ gìn cảnh quan du lịch sinh thái			quan		
14	Kè chống sạt lở bờ sông trên địa bàn thành phố Huế (sông Hương, sông Bạch Yến, sông An Hòa, sông Vạn Kè, sông Như Ý...)	"- Xây dựng kè chống sạt lở bờ sông Hương đoạn qua thành phố Huế - Gia cố bờ kè sông bị sạt lở nhằm bảo vệ dân cư, cơ sở hạ tầng, các công trình kiến trúc văn hóa,...các khu vực bị sạt lở	Hệ thống kè chống sạt lở bờ sông trên địa bàn thành phố Huế (sông Hương, sông Bạch Yến, sông An Hòa, sông Vạn Kè, sông Như Ý...)	2021-2030	UBND thành phố Huế	85	C
<b>III. Nhóm giải pháp phát triển kinh tế gắn với tăng trưởng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với BĐKH</b>							
15	Xây dựng mô hình phát triển sinh kế cho phụ nữ dân tộc thiểu số thích ứng hiệu quả với BĐKH	- Nâng cao kiến thức về biến đổi khí hậu cho cộng đồng dân tộc thiểu số, đặc biệt là đối tượng phụ nữ - Triển khai các khóa tập huấn và lựa chọn mô hình sinh kế phù hợp với điều kiện tại Thừa Thiên Huế với đối tượng chủ yếu tham gia là phụ nữ dân tộc thiểu số	- Bộ tài liệu về các khóa tập huấn, tuyên truyền - Mô hình sinh kế thí điểm cho đối tượng phụ nữ dân tộc thiểu số tại Thừa Thiên Huế	2023-2025	Sở Lao động, thương binh và xã hội, hội Phụ nữ tỉnh Thừa Thiên Huế	2	B
16	Phát triển mô hình du lịch sinh thái tại Thừa Thiên Huế	Khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh về di sản, thiên nhiên, phát triển các loại hình du lịch, nhất là du lịch cộng đồng, sinh thái, nghỉ dưỡng	- Bộ tài liệu, báo cáo về mô hình	2023-2025	Sở Văn hóa, Thể thao và sở Du lịch	2	B
17	Thực hành sử dụng tiết kiệm năng	- Khảo sát tình hình sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh	- Các báo cáo, số liệu về tình hình sử dụng năng lượng	2026-2030	Sở Công thương	1,5	B



STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
	lượng và đánh giá tiềm năng về sử dụng năng lượng tái tạo tại Thừa Thiên Huế	Thừa Thiên Huế - Tuyên truyền sử dụng tiết kiệm năng lượng trong toàn dân đặc biệt trong sản xuất công nghiệp - Đánh giá tiềm năng sử dụng năng lượng tái tạo tại Thừa Thiên Huế	- Các buổi hội thảo, tuyên truyền về sử dụng tiết kiệm năng lượng - Báo cáo đánh giá tiềm năng sử dụng năng lượng tái tạo				
18	Triển khai nhân rộng ứng dụng năng lượng tái tạo, công nghệ ít tiêu tốn năng lượng vào các hạng mục chiếu sáng, báo hiệu giao thông.	Tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, giảm phát thải khí nhà kính; thực hiện mục tiêu, yêu cầu của thỏa thuận Paris.	Thiết lập được mô hình ứng dụng năng lượng tái tạo, công nghệ ít tiêu tốn năng lượng trong giao thông	2024-2026	Sở Giao thông vận tải	5	B
19	Phát triển mạng lưới y tế, chăm sóc sức khỏe đáp ứng yêu cầu về phòng chống dịch, bệnh và các bệnh mới phát sinh do tác động của biến đổi khí hậu	Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế, chăm sóc sức khỏe đáp ứng yêu cầu về phòng chống dịch, bệnh và các bệnh mới phát sinh do tác động của biến đổi khí hậu	- Báo cáo điều tra tình hình mạng lưới y tế tại Thừa Thiên Huế - Báo cáo đề xuất mạng lưới y tế, chăm sóc sức khỏe tại Huế trong điều kiện biến đổi khí hậu	2023-2026	Sở Y tế	2	B
20	Xây dựng đề án duy tu, bảo tồn các khu di tích văn hóa trong điều kiện biến đổi khí hậu, chú trọng công tác duy	Đảm bảo sự ổn định của các khu di tích, văn hóa tại Huế trong điều kiện biến đổi khí hậu	- Báo cáo tình hình thực tế tại các khu di tích văn hóa tại Huế - Báo cáo kế hoạch duy tu, bảo tồn các khu di tích văn hóa tại Huế	2023-2026	Sở Văn hóa - Thể thao và sở Du lịch	3	B

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
	tu, bảo tồn các khu di tích văn hóa						
21	Phát triển giống cây trồng vật nuôi ứng phó với BĐKH	Nghiên cứu, phát triển các giống cây trồng, vật nuôi thích hợp với điều kiện địa phương trong bối cảnh BĐKH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được hiện trạng cây trồng, vật nuôi đối với từng vùng sinh thái;</li> <li>- Đánh giá sự thích hợp của các cây trồng, vật nuôi đó đối với từng vùng;</li> <li>- Đề xuất phát triển cây trồng, vật nuôi phù hợp với từng vùng trong bối cảnh BĐKH.</li> </ul>	2024-2026	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2	C
22	Thực hiện các giải pháp cấp nước hiệu quả ở các khu đô thị, công nghiệp tại các vùng chịu ảnh hưởng trực tiếp của khô hạn, xâm nhập mặn, nước biển dâng	Đảm bảo cấp nước hiệu quả ở các khu đô thị, công nghiệp tại các vùng chịu ảnh hưởng trực tiếp của khô hạn, xâm nhập mặn, nước biển dâng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo điều tra khảo sát thực tế cấp nước tại Thừa Thiên Huế</li> <li>- Báo cáo Đề xuất các giải pháp cấp nước phù hợp với tình hình thực tế tại Huế</li> <li>- Báo cáo thí điểm thực hiện các giải pháp cấp nước tại một số khu vực trọng điểm tại Huế</li> </ul>	2026-2030	Sở Xây dựng, công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế	3	C
<b>IV. Nhóm giải pháp khác</b>							
23	Xây dựng kịch bản diễn biến và tác động của biến đổi khí hậu đến các vùng biển ven bờ, vùng bờ biển nhằm có hướng tiếp cận và đưa ra các giải pháp phù hợp để thích ứng	Xây dựng các kịch bản tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và hệ sinh thái các vùng biển ven bờ, vùng bờ biển từ đó đề xuất các giải pháp giảm thiểu và thích ứng phù hợp nhằm đảm bảo phát triển bền vững	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ số liệu, tài liệu của nhiệm vụ</li> <li>- Bộ mô hình toán 2 chiều</li> <li>- Bộ bản đồ ngập lụt, nước biển dâng, nguy cơ sạt lở các vùng biển ven bờ và vùng bờ biển.</li> <li>- Các báo cáo chuyên đề</li> <li>- Báo cáo tổng kết nhiệm vụ</li> </ul>	2021-2023	Sở Tài nguyên và Môi trường	4,5	B
24	Kiểm kê khí nhà	- Giảm nhẹ phát thải khí nhà	- Thông tin, số liệu thu thập được,	2021-2023	Sở Tài nguyên	5	B

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
	kính và đề xuất các giải pháp quản lý phát thải trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>kính, phát triển nền kinh tế của tỉnh Thừa Thiên Huế theo hướng cacbon thấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập thông tin, số liệu, đánh giá hiện trạng; Xây dựng các phương pháp luận tính toán lượng phát thải khí nhà kính và hệ số phát thải cho từng lĩnh vực phát thải phù hợp với điều kiện kinh tế và xã hội của Thừa Thiên Huế.</li> <li>- Kiểm kê khí nhà kính cho các lĩnh vực Năng lượng, Các quá trình công nghiệp, Nông nghiệp, LULUCF và Chất thải trên địa bàn tỉnh.</li> </ul>	<p>báo cáo đánh giá hiện trạng phát thải KNK trong các lĩnh vực phát thải trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phương pháp luận tính toán lượng phát thải khí nhà kính và hệ số phát thải cho các lĩnh vực phù hợp với điều kiện kinh tế và xã hội của Thừa Thiên Huế;</li> <li>- Báo cáo thực hiện kiểm kê phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực phát thải trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và xây dựng kịch bản dự báo về lượng phát thải trong thời gian tới;</li> <li>- Báo cáo Đề xuất các giải pháp quản lý phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực phát thải trên địa bàn Tỉnh Thừa Thiên Huế.</li> </ul>		và Môi trường		
25	Xây dựng quy trình ứng phó thiên tai đối với ngành y tế trong điều kiện biến đổi khí hậu	Nhằm nâng cao khả năng ứng phó với thiên tai cho cộng đồng người dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong điều kiện biến đổi khí hậu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ báo cáo điều tra khảo sát các loại hình thiên tai trên địa bàn tỉnh</li> <li>- Tài liệu về quy trình ứng phó với thiên tai</li> <li>- Báo cáo về các lớp đào tạo, tập huấn thực hành quy trình ứng phó với thiên tai</li> </ul>	2025-2027	Sở Y tế	1	C
26	Dự án quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mạng lưới quan trắc tài nguyên môi trường đất, nước, không khí, đa dạng sinh học trên toàn bộ địa bàn tỉnh đến năm 2030.</li> <li>- Đào tạo nguồn nhân lực và</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được mạng lưới quan trắc tài nguyên môi trường đất, nước, không khí, đa dạng sinh học trên toàn bộ địa bàn tỉnh;</li> <li>- Báo cáo phương pháp luận thực hiện.</li> </ul>	2026-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	C

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
		kỹ thuật dự báo.	- Báo cáo về các cuộc hội thảo, xin ý kiến tham vấn các đơn vị liên quan.				
27	Xây dựng cấp báo động lũ trên các sông thuộc địa bàn tỉnh.	Quy định mực nước tương ứng với cấp báo động lũ trên các sông thuộc địa bàn tỉnh - Phòng chống ứng phó với lũ lụt và phát triển kinh tế - xã hội	- Bản đồ nguy cơ ngập lụt theo các cấp lũ - Hồ sơ xác định vị trí quan trắc, xây dựng cấp báo động lũ các sông Ô Lâu, sông Nong, sông Cầu Hai, sông Truồi, sông Bù Lu	2021-2022	Sở Tài nguyên và Môi trường và đơn vị liên quan	1,5	C
28	Xây dựng cơ sở dữ liệu về khí tượng, thủy văn, hải văn và biến đổi khí hậu	"- Xây dựng phần mềm liên kết chuỗi dữ liệu về hải văn, khí tượng thủy văn, địa vật lý, biến đổi khí hậu;	- Xây dựng được phần mềm liên kết chuỗi dữ liệu về hải văn, khí tượng thủy văn, địa vật lý, biến đổi khí hậu; - Các báo cáo, cơ sở dữ liệu của dự án.	2021-2024	Sở Tài nguyên và Môi trường	3	C
29	Xây dựng Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng của tỉnh	Hình thành mạng lưới quan trắc KTTV nhằm nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo các hiện tượng KTTV nguy hiểm để kịp thời có biện pháp phòng chống, ứng phó	- Kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn - Các báo cáo liên quan của dự án	2021-2022	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	C
30	Duy trì hoạt động của các trạm KTTV hiện có phục vụ công tác cảnh báo, dự báo lũ	Bảo dưỡng và duy tu trang thiết bị đường truyền dữ liệu nhằm vận hành chính xác, ổn định ở các trạm khí tượng thủy văn	- Báo cáo về hiện trạng các trạm KTTV - Báo cáo phương án duy trì hoạt động - Báo cáo tổng kết	2026-2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	9	C
31	Nghiên cứu giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu phục vụ nhiệm vụ huấn luyện sẵn	- Có được cơ sở khoa học và thực tiễn về tác động của BĐKH đến nhiệm vụ huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu của lực lượng công an tỉnh Thừa Thiên Huế,	Báo cáo giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu phục vụ nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu của lực lượng công an tỉnh Thừa Thiên Huế và các báo cáo liên quan	2021-2023	Công an tỉnh, sở Tài nguyên và Môi trường	3	C

STT	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu	Sản phẩm chính đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Mức độ ưu tiên
	sàng chiến đấu của lực lượng công an tỉnh Thừa Thiên Huế	- Đề xuất các giải pháp khả thi, hiệu quả nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của BĐKH, nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu cho lực lượng công an tỉnh - Tham mưu xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp tỉnh có sự tham gia của nhiều lực lượng trên địa bàn tỉnh					
32	Xây dựng Kế hoạch giảm phát thải cac-bon phục vụ xây dựng thành phố cac-bon thấp tại Thừa Thiên Huế	Giám lượng phát thải khí nhà kính, góp phần thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tại Thừa Thiên Huế	- Báo cáo đánh giá mức độ phát thải tại Thừa Thiên Huế - Bản kế hoạch xây dựng thành phố cac-bon thấp tại Thừa Thiên Huế	2022-2024	Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ban, ngành liên quan	4	C
<b>TỔNG KINH PHÍ (Tỷ đồng)</b>						<b>603,5</b>	